



**CÔNG TY CỔ PHẦN
XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN**

**TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 05 năm 2026



CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC KỲ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
2. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
3. Quy chế bầu cử, ứng cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031
4. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch trong năm 2026
5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025
6. Tờ trình Báo cáo kết quả sản xuất KD năm 2025 và Kế hoạch năm 2026
7. Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY
8. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025
9. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025
10. Tờ trình kế hoạch đầu tư mua sắm năm 2026
11. Tờ trình về bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty
12. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026
13. Tờ trình về công tác nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031
14. Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026



CÔNG TY CỔ PHẦN XÉP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Địa chỉ: 242 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 028.3873.1365/028.3873.1168

Website: <https://sasteco.vn>

QUY CHẾ LÀM VIỆC KỲ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÉP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020.

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và dịch vụ Cảng Sài Gòn diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị Công ty xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thể hiện ý chí thống nhất của ĐHCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

1. Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự đồng cổ đông thường niên năm 2026 đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này và quy định hiện hành của pháp luật.

2. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Xếp dỡ và dịch vụ Cảng Sài Gòn
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát

- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

1. Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 22/4/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

2. Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), xuất trình thư mời, giấy tờ tùy thân... theo yêu cầu của BTC Đại hội.

3. Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước Hội trường Đại hội.

4. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

5. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

6. Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, Chủ tọa điều hành Đại hội.

7. Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 6. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức sau:

Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.
- e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ Công ty.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự hoặc theo mẫu của Công ty đã gửi tới cổ đông; Trong trường hợp Cổ đông không sử dụng mẫu giấy ủy quyền của Công ty, Văn bản ủy quyền phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:

- a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự.
- b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền.
- c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 7. Khách mời tại Đại hội

1. Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

2. Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 8. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

- a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông

đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ điều hành đề ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được ĐHĐCĐ thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp ĐHĐCĐ.

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp.

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh họp pháp, hợp lý khác.

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp ĐHĐCĐ trái với quy định tại khoản 8 Điều này, ĐHĐCĐ bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

Điều 9. Thư ký cuộc họp

1. Thư ký cuộc họp bao gồm 02 người do Chủ tọa cử, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

2. Nhiệm vụ của Thư ký cuộc họp

a) Giúp Chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết).

b) Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.

d) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội.

e) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 10. Ban thẩm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

a) Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

b) Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 11. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

a) Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

b) Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.

c) Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký cuộc họp.

d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

e) Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, tự đề cử và bầu cử tại Đại hội.

Điều 12. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc

a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ.

b) Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký cuộc họp.

c) Thư ký cuộc họp sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa.

d) Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông

a) Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông.

b) Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 13. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc

a) Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

b) Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực

tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

c) Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 như sau:

(i) Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thay thế HĐQT, BKS cho nhiệm kỳ 2026-2031; thông qua Chủ tọa, Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

(ii) Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025; và thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết

a) Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

b) Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

c) Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

a) Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

b) Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

c) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

(i) Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;

(ii) Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu

biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết

a) Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

b) Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 22/4/2026) tổng số cổ phần của Công ty là: 4.050.000 cổ phần tương đương với 4.050.000 quyền biểu quyết.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

a) Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.

b) Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 14. Điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều này.

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh.

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

e) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

g) Vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, và 5 Điều này.

3. Trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

4. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông qua; trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng

tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 15. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp.
- b) Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ.
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp.
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký.
- e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong chương trình họp.
- f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng.
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng.
- i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 16. Thi hành Quy chế

a) Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định.

b) Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hóa



CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Địa chỉ: 242 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.3873.1365/028.3873.1168 Fax: 028.3873.1262- 028.3873.1263
Website: <https://sasteco.vn>

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026 - 2031 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.

- Nghị định 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 31/12/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.

- Điều lệ Công ty Cổ phần Xếp dỡ và dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và dịch vụ Cảng Sài Gòn tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031 được tiến hành theo những quy định sau đây:

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- | | | |
|------------|---|--|
| - Công ty | : | Công ty Cổ phần Xếp dỡ và dịch vụ Cảng Sài Gòn |
| - HĐQT | : | Hội đồng quản trị |
| - BKS | : | Ban kiểm soát |
| - BTC | : | Ban tổ chức Đại hội |
| - ĐHĐCĐ | : | Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | : | Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |

Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Điều 3. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

1. Giới thiệu danh sách đề cử thành viên vào HĐQT, BKS.
2. Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

Điều 4. Ban kiểm phiếu Đại hội

1. Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS.

2. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- a) Giới thiệu và phát phiếu bầu;
- b) Tiến hành kiểm phiếu;
- c) Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Điều 5. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT, BKS

1. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2031: 05 thành viên HĐQT. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031: 03 thành viên BKS.

2. Số lượng ứng viên HĐQT, BKS tối đa: Không hạn chế.

3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2031

Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
- c) Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác.

d) Thành viên HĐQT không phải là người có quan hệ gia đình của: người quản lý công ty mẹ; người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ; Tổng giám đốc, thành viên Ban kiểm soát và người quản lý, điều hành khác của Công ty.

e) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031

Thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý, điều hành khác của Công ty.

d) Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

e) Không phải là người có quan hệ gia đình của: người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ; người quản lý, điều hành công ty mẹ; thành viên Ban kiểm soát công ty mẹ; người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại Công ty; người đại diện phần vốn của Công ty tại công ty khác.

f) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.

g) Không là thành viên hay nhân viên công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

h) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty

Điều 6. Quy định về hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031

1. Thành phần hồ sơ

a) Giấy đề nghị đề cử tham gia HĐQT/BKS (theo mẫu).

b) Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu).

c) Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các giấy tờ sau: Căn cước/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức).

d) Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

e) Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định.

2. Người đề cử vào HĐQT/BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

3. Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 7. Danh sách ứng cử viên

1. Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Điều 8. Nguyên tắc, phương thức bầu cử

1. Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Công ty được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

3. Mỗi đại biểu có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu vào HĐQT, BKS.

4. Đại biểu có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

5. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp lại phiếu cũ.

Điều 9. Quy định đề cử ứng cử viên vào HĐQT

1. Quy định chung

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người đề bầu vào HĐQT. Việc đề cử người đề bầu vào HĐQT thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội.

b) Căn cứ số lượng thành viên HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của ĐHĐCĐ làm ứng cử viên HĐQT.

2. Quy định ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

a) Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông:

+ Sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên.

+ Sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa (02) ứng viên.

+ Sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

+ Sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.

+ Sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

+ Sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên.

+ Sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

+ Sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

b) Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Quy định đề cử ứng cử viên vào BKS

1. Quy định chung

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người đề bầu vào BKS. Việc đề cử người đề bầu vào BKS thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào BKS phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội.

b) Căn cứ số lượng thành viên BKS, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của ĐHĐCĐ làm ứng cử viên BKS.

2. Quy định ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

a) Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông:

+ Sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;

+ Sở hữu từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa (02) ứng viên;

+ Sở hữu từ 50% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

+ Sở hữu từ 70% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

b) Trường hợp số lượng ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Việc BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Quy định về Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

a) Phiếu bầu cử (phiếu bầu) được in thống nhất, phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.

b) Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) phiếu bầu HĐQT, BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Việc bầu thành viên HĐQT, BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu:

a) Mỗi đại biểu có tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền hợp lệ nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS.

b) Đại biểu có quyền phân bổ tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên hoặc Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên. Với điều kiện số phiếu bầu không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu đều” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

a) Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có dấu treo của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

b) Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.
- Gạch tên ứng cử viên.
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.
- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử.
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.
- Nếu không bầu cho ứng viên nào (bỏ phiếu trống).
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.
- Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

Điều 12. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

2. Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.

3. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

4. Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông.

5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

6. Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

Điều 13. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên

1. Số lượng ứng cử viên trúng cử bầu vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031 là 05 (năm) thành viên HĐQT và 03 (ba) thành viên BKS. Ứng cử viên trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ

ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất đến khi đủ số thành viên HĐQT, BKS cần bầu theo quyết định của ĐHĐCĐ.

2. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên của HĐQT/BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

3. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng bầu vào HĐQT/BKS lần hai thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn 01 (một) ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất.

4. Nếu việc bầu lại vẫn chưa đạt được kết quả, chủ tọa xin ý kiến ĐHĐCĐ quyết định việc bầu tiếp lần ba hoặc có thể biểu quyết để khuyết thành viên HĐQT/BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

Điều 14. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:

Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT, BKS.

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Quy chế này gồm có 15 điều và có hiệu lực thực hiện ngay khi được ĐHĐCĐ thông qua./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hóa

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 05 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế Công ty. Qua đó, Hội đồng quản trị đánh giá tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn năm 2025 như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Sản lượng thực hiện năm 2025 là 16.365.004 tấn đạt 148% so với năm 2024 và đạt 101% so với kế hoạch năm 2025 đề ra là 16.134.000 tấn.
- Tổng doanh thu và thu nhập khác tăng 3,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024 nên lợi nhuận trước thuế của Công ty tăng 2,03 tỷ đồng (tương đương tăng 34%).
- So với kế hoạch năm 2025 chỉ tiêu lợi nhuận tăng 1,27 tỷ đồng (tương đương tăng 19%).

ĐVT: đồng

TT	Khu vực	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 2025	So sánh cùng kỳ năm 2025 với năm 2024	So sánh thực hiện năm 2025 với kế hoạch năm 2025
I	Sản lượng (tấn)	11.065.870	16.134.000	16.365.004	148%	101%
II	DOANH THU	104.336.520.784	111.307.000.000	107.924.821.559	103%	97%
	Doanh thu SXKD	102.073.572.991	110.307.000.000	105.630.693.335	103%	96%
	Doanh thu tài chính	1.901.455.200	800.000.000	1.011.619.973	53%	126%

	Doanh thu khác	361.492.593	200.000.000	1.282.508.251	355%	641%
III	CHI PHÍ	98.374.790.559	104.590.000.000	99.937.934.495	102%	96%
	Chi phí SXKD	88.003.366.647	94.790.000.000	90.258.000.550	103%	95%
	Chi phí quản lý	10.061.010.540	9.800.000.000	9.679.402.430	96%	99%
	Chi phí tài chính	300.000.000				
	Chi phí khác	10.413.372		531.515	5%	
IV	Lợi nhuận trước thuế	5.961.730.225	6.717.000.000	7.986.887.064	134%	119%
V	Thuế TNDN	1.282.047.725	1.343.000.000	1.698.669.849	132%	126%
Vi	Lợi nhuận sau thuế	4.679.682.500	5.374.000.000	6.288.217.215	134%	117%

2. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty năm 2025:

2.1 Về sản lượng thực hiện và doanh thu sản xuất:

Doanh thu SXKD năm 2025 tăng 3,6 tỷ đồng so với năm 2024 và đạt 96% so với kế hoạch đề ra của năm 2025. Tình hình hoạt động trong năm 2025 tuy có nhiều khó khăn, nhưng Công ty luôn cố gắng giữ vững thị phần tại địa bàn sản xuất truyền thống vừa đem lại doanh thu tốt cho năm 2025 vừa hy vọng các địa bàn bị ảnh hưởng bất lợi sẽ hồi phục trong năm 2026.

Sản lượng bốc xếp và doanh thu tại các cảng khu vực Thành phố Hồ Chí Minh tăng 8% so với cùng kỳ 2024 và tăng 1% so với kế hoạch 2025. Khu vực Trà Vinh tăng 180% so với cùng kỳ năm 2024 và vượt 16% so với kế hoạch năm 2025.

Đối với khu vực Bà Rịa – Vũng Tàu, sản lượng có tăng so với cùng kỳ năm 2024, tuy nhiên chỉ đạt 71% so với kế hoạch năm 2025. Riêng khu vực Đồng Nai, sản lượng năm 2025 chỉ đạt 80% so với năm 2024 và đạt 73% so với kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu là do sản lượng tại Cảng Vĩnh Hưng chỉ đạt 77% so với năm 2024 và 73% so với kế hoạch. các mặt hàng container, gỗ dăm xá và phân xá chỉ đạt khoảng 70% so với năm 2024 và 68% so với kế hoạch. Tại khu vực Phú Mỹ, sản lượng giảm mạnh ở nhóm hàng sắt thép tại khu cảng Thép Miền Nam, chỉ đạt 20% so với kế hoạch. Hàng xá tại khu vực Interflour đạt 80% so với kế hoạch. Tuy nhiên, vẫn có một số điểm tích cực, như mặt hàng sắt thành phẩm của nhà máy đạt 129% so với năm 2024 và 115% so với kế hoạch. Ngoài ra, sản lượng hàng xá tại SSIT tăng trưởng tốt, đạt 102% so với năm 2024 và 116% so với kế hoạch.

- **Hoạt động tài chính và thu nhập khác:** Trong năm 2025, do điều kiện thị trường không thuận lợi, Công ty không đẩy mạnh đầu tư mua sắm tài sản phục vụ sản xuất. Thay vào đó, Công ty đã tận dụng nguồn vốn chưa sử dụng để tham gia các hoạt động tài chính, qua đó góp phần gia tăng thu nhập cho Công ty.

2.2. Về chi phí hoạt động:

- **Chi phí giá vốn cung cấp dịch vụ:** Trong tình hình doanh thu không đạt như kế hoạch, Công ty đã cố gắng tiết giảm các chi phí nhằm đảm bảo hoạt động có lợi nhuận,

- Cơ cấu tài sản và nguồn vốn biến động nhẹ, vẫn đảm bảo an toàn
- Khả năng thanh toán tuy giảm nhưng vẫn ở mức rất tốt
- Hiệu quả kinh doanh cải thiện rõ rệt, thể hiện qua các chỉ tiêu lợi nhuận tăng mạnh.

4. Hoạt động đầu tư và các hoạt động khác:

4.1 Đầu tư, mua sắm tài sản:

Trong năm 2025 Công ty đầu tư thêm một số tài sản để phục vụ công việc chi tiết cụ thể như sau :

ĐVT : đồng.

TT	Tài sản	Kế hoạch		Thực Hiện		Chưa thực hiện	
		Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
1	Xe cuốc bánh xích hiệu Kobelco	3 chiếc	3.600.000.000	1	820.000.000	2	2.400.000.000
2	Container 20 feet cải tạo làm văn phòng	0	0	1	35.000.000		
3	Di dời, sửa chữa văn phòng Công ty	1 lần	350.000.000			1	350.000.000
5	Xe ô tô 7 chỗ	1 chiếc	2.000.000.000	1	1.817.228.182		
6	Xe ô tô bán tải	1 chiếc		1			
7	Cân treo điện tử 30 tấn	6 cái	330.000.000			6	330.000.000
8	Ngáng kéo kim khí chữ C	2 cái	240.000.000			2	240.000.000
9	Hộp đóng bao tự động	2 cái	1.000.000.000			2	1.000.000.000
	CỘNG :		8.520.000.000		2.968.435.382		4.320.000.000

4.2. Trích lập dự phòng nợ khó đòi:

Năm 2025, Công ty đã tiến hành hoàn nhập được 1,8 tỷ đồng và tiếp tục trong năm 2026 Công ty sẽ cố gắng hoàn nhập thêm số trích lập dự phòng của khoản nợ trước đây của Công ty Nhiệt điện Duyên Hải. Hiện nay số nợ quá hạn còn lại là 800 triệu đồng, Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn cùng Công ty Nhiệt điện Duyên Hải tiếp tục làm việc với các bên liên quan để nhanh chóng thu hồi trong thời gian tới.

5. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2025:

5.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên Chức vụ	Năm sinh Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu
01	Ông Lê Văn Hóa Chủ tịch HĐQT	1967 Kỹ sư	- Sở hữu cá nhân: 500 CP - Đại diện 867.800 CP của Công ty CP Cảng Sài Gòn (21,43%)
02	Ông Tô Thanh Trà Thành viên HĐQT từ	1985 Cử nhân	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện 607.500 CP của Công ty CP

	ngày 28/08/2025 (Ông Lê Minh Cường ủy quyền)		Cảng Sài Gòn (15%)
03	Ông Phan Lê Dũng Thành viên HĐQT từ ngày 16/05/2025	1981 Cử nhân	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện 607.500 CP của Công ty CP Cảng Sài Gòn (15%)
04	Ông Nguyễn Tiến Dũng Thành viên HĐQT	1963 Tiến sỹ	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện 202.500 CP của Công ty CP Vật tư Nông sản: (5%)
05	Ông Phan Minh Trí Thành viên HĐQT	1962 Kỹ sư	- Sở hữu cá nhân: 41.500 CP (1.02%)

5.2. Tổng kết các cuộc họp và ban hành các quyết định của Hội đồng Quản trị:

Năm 2025, Hội đồng Quản trị đã thể hiện tốt vai trò và nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Điều hành, thường xuyên trao đổi với Ban Điều hành về tình hình chiến lược, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, việc triển khai các Nghị quyết và mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông. Các thành viên Hội đồng Quản trị đã tích cực, chủ động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thảo luận, kịp thời ban hành các Nghị quyết, Quyết định để thông qua các vấn đề quan trọng trong công tác quản lý điều hành Công ty thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị, làm cơ sở để Ban Điều hành Công ty triển khai thực hiện.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị định kỳ tham gia họp cùng với Ban Điều hành nhằm nắm bắt kết quả hoạt động của Công ty, thảo luận giải quyết các vấn đề phát sinh, định hướng phát triển theo diễn biến tình hình thực tế.

5.3. Công tác quản lý và giám sát hoạt động của Ban Điều hành:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tiến hành các hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc như sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Ban Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo trực tiếp Tổng giám đốc nhằm đảm bảo việc thực thi đúng và đầy đủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư 2025. Xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2026.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai và hoàn tất công tác kiểm toán cho năm tài chính 2025 và công bố các thông tin theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc có giải trình về các nội dung liên quan đến công tác báo cáo kết quả kinh doanh hàng tháng, thực hiện đúng quy trình đầu tư, thuê nhân công ngoài, báo cáo tình hình thực hiện dịch vụ tại Công ty Nhiệt điện Duyên Hải và gửi toàn bộ hồ sơ có liên quan để Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát xem xét.

- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát để họp bàn cùng Ban Tổng giám đốc Công ty để kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đánh giá chung: Việc giám sát các hoạt động của Ban điều hành đã được Hội đồng quản trị chú trọng. Trong năm, Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát theo dõi giám sát các hoạt động của Ban điều hành thông qua hệ thống báo cáo theo đúng quy chế, điều lệ công ty. Căn cứ các báo cáo, tờ trình của Ban điều hành, Hội đồng quản trị đã xem xét và có ý kiến chỉ đạo trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền.

6. Xây dựng kế hoạch năm 2026 và định hướng các năm tiếp theo:

6.1. Dự báo tình hình thị trường:

Trong năm 2026 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn đối mặt với một số rủi ro. Áp lực lạm phát có thể làm gia tăng chi phí đầu vào, đặc biệt là giá nhiên liệu duy trì ở mức cao so với năm 2025, từ đó ảnh hưởng đến biên lợi nhuận. Bên cạnh đó, thị trường lao động sau năm 2025 có sự dịch chuyển mạnh, gây khó khăn cho việc duy trì và phát triển đội ngũ công nhân theo hướng chính quy.

Ngoài ra, từ năm 2025, Thành phố Hồ Chí Minh bắt đầu triển khai thu phí sử dụng hạ tầng cảng biển, điều này có thể khiến một phần dòng hàng xuất nhập khẩu dịch chuyển sang các địa phương lân cận, qua đó ảnh hưởng đến sản lượng thông qua khu vực hoạt động chính của Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Về định hướng phát triển trung và dài hạn, Cảng Sài Gòn đang có những bước chuyển mình tích cực từ năm 2025, tập trung vào việc mở rộng khai thác hàng container tại khu vực Hiệp Phước (bao gồm cả hàng container quốc tế), tái cơ cấu dịch vụ tại Cảng SP-PSA theo hướng chuyên về container, gia tăng sản lượng thông qua tại SSIT, đồng thời từng bước triển khai các hạng mục chuẩn bị cho dự án Cảng Container Quốc tế Cần Giờ tại Thành phố Hồ Chí Minh.

6.2 Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026:

- Cơ sở đăng ký kế hoạch năm 2026: Căn cứ vào tình hình thực tế những tháng cuối năm 2025, định hướng trong tương lai của các khách hàng cũng như khả năng đáp ứng và phát triển của Công ty.

- Trong năm 2026, Công ty tiếp tục duy trì việc cung cấp dịch vụ đối với các khách hàng truyền thống, khả năng tìm kiếm các khách hàng mới hiện nay chỉ ở mức tương đối thấp: dịch vụ logistics còn khách hàng tiềm năng mới nhưng dịch vụ bốc xếp rất khó xâm nhập vào các khu vực, địa bàn mới do yếu tố khách quan về tâm lý ưu tiên đơn vị tại địa phương hoặc các đối thủ cạnh tranh đã có chỗ đứng vững mạnh.

- Về lượng hàng hóa và chủng loại hàng: Qua năm bắt thông tin của từng khách hàng thì sẽ không có biến động đáng kể do nguồn hàng tại các cảng vẫn tiếp tục theo cơ

cầu trong thời gian qua, riêng tại khu vực Cảng Tân Thuận và Cảng Nhà Rồng Khánh Hội thì có thể bị ảnh hưởng nhiều do các chính sách của chính quyền địa phương.

Căn cứ dự báo tình hình thị trường Công ty đã đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2026 như sau:

+ Sản lượng bốc xếp:	20.766.784 tấn.
+ Tổng doanh thu và thu nhập khác:	152.543.000.000 đồng.
+ Lợi nhuận trước thuế đạt:	8.442.000.000 đồng.

6.3 Định hướng phát triển:

Với phương châm phải bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, đảm bảo lợi ích của cổ đông, căn cứ dự báo tình hình nêu trên, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện những giải pháp nhằm thúc đẩy sự tăng trưởng trong năm 2026 và những năm tiếp theo như sau:

*** Trong ngắn hạn:** Duy trì tốt thị phần cung cấp dịch vụ hiện đang có. Củng cố nhân lực lao động chủ chốt đẩy mạnh việc thực hiện và nâng cao chất lượng dịch vụ tại các đơn vị hiện hữu, nhằm khẳng định thương hiệu và giữ vững thị phần dịch vụ, đảm bảo việc làm cho người lao động. Nâng cao năng lực khi tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ tại khu vực Duyên Hải (tỉnh Vĩnh Long), Phú Mỹ - Bà Rịa Vũng Tàu, Ninh Thủy (tỉnh Khánh Hòa) và các khu vực khác. Mở rộng địa bàn, khu vực khai thác và phát triển thêm dịch vụ để bắt kịp các xu thế mới của thị trường. Phát triển thương hiệu và đẩy mạnh hoạt động Logistics.

*** Trong dài hạn:** Xây dựng và phát triển lực lượng lao động mạnh về chất lượng. Chú trọng công tác đầu tư, nghiên cứu các giải pháp tự động hóa trong sản xuất, cơ giới hóa các khâu sản xuất thay cho sức người. Mở rộng liên kết với nhiều đơn vị có năng lực, uy tín về cung cấp nguồn nhân lực, trang thiết bị sản xuất nhằm đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu của khách hàng. Đào tạo lực lượng sản xuất mới nhằm kịp thời kế thừa đội ngũ lao động hiện nay. Tham gia đầu tư, góp vốn đầu tư vào các tiểu mục liên quan trong các dự án phát triển của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam và Cảng Sài Gòn.

6.4 Biện pháp thực hiện:

Để nâng cao chất lượng dịch vụ bốc xếp và giao nhận, đáp ứng nhu cầu khách hàng một cách hiệu quả và tin cậy, Công ty triển khai các giải pháp sau:

- Nâng cao chất lượng dịch vụ bốc xếp, giao nhận nhằm đảm bảo an toàn, ổn định và hiệu quả phục vụ khách hàng.

- Phát triển mạng lưới đơn vị vệ tinh, đa dạng hóa dịch vụ bốc xếp như: hàng xá, hàng đóng bao, kim khí, thiết bị siêu trường siêu trọng, container, đóng/rút container và dịch vụ RoRo trên nhiều phương thức vận tải đường thủy, đường bộ, phao nổi và kho bãi.

- Lựa chọn đầu tư tài sản theo hướng tối ưu hiệu quả sử dụng, đảm bảo linh hoạt giữa các khu vực sản xuất.

- Thực hiện định biên lao động hợp lý nhằm giảm chi phí, đồng thời nâng

cao thu nhập và chế độ cho người lao động.

- Tái cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trực tiếp; đào tạo đội ngũ công nhân bốc xếp, cơ giới đáp ứng yêu cầu khai thác container, kim khí và thiết bị, phục vụ phát triển của Cảng Sài Gòn và các khu vực lân cận.

- Đẩy mạnh tiếp thị, mở rộng dịch vụ cho thuê phương tiện, bốc xếp chuyển tải và logistics.

- Đầu tư thiết bị mới, ứng dụng tự động hóa, thay thế thiết bị cũ nhằm tăng năng suất, giảm lao động thủ công và chi phí sửa chữa; đồng thời tái cấu trúc phương tiện cơ giới để tối ưu vận hành.

- Phối hợp xây dựng các dự án đầu tư, góp vốn với các đơn vị liên quan và trình Hội đồng Quản trị xem xét.

- Tăng cường liên kết với đơn vị vệ tinh để đảm bảo đủ nhân lực phục vụ sản xuất tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ quản lý và cán bộ hiện trường nhằm cải thiện hiệu quả điều hành và xử lý tình huống.

- Cải tiến chính sách tiền lương theo hướng gắn với năng suất và hiệu quả công việc, đảm bảo trả lương phù hợp cho từng vị trí.

7. Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh:

Người đại diện phần vốn nhận được văn bản số 01/TTr-XDDV ngày 23/01/2026 của Tổng giám đốc về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Theo định hướng kinh doanh trong thời gian tới, Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn phát triển thêm một số hoạt động kinh doanh mới để bù đắp các ngành nghề cũ dần mất đi và co hẹp lại. Đồng thời để tăng thêm doanh thu và nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Công ty, Ban điều hành Công ty cổ phần xếp dỡ và dịch vụ Cảng Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua về việc bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh như sau:

STT	MÃ NGÀNH	NỘI DUNG
1	3312	Sửa chữa máy móc thiết bị
2	3314	Sửa chữa thiết bị điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
3	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)
4	3319	Sửa chữa thiết bị khác
5	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
6	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
7	4321	Lắp đặt hệ thống điện
8	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)

9	4513	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác
10	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
11	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
12	4663	Bán buôn vật liệu thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
13	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
14	5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
15	5012	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương
16	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
17	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản
18	7820	Cung ứng lao động tạm thời
19	7810	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm.
20	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế máy móc và thiết bị.
21	7710	Cho thuê xe có động cơ
22	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác
23	7830	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước
24	8129	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác
25	8229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu: VT, HĐQT.



LÊ VĂN HÓA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông
Cty CP Xếp Dỡ và Dịch Vụ Cảng Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021.

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát Công ty được quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ Phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-ĐHĐCĐ-XDDVCSG ngày 16/05/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn năm 2025.

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty CP Xếp Dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại Hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG VIỆC GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát cũng như tuân thủ các quy định khác của pháp luật.

1/ Thường xuyên trực tiếp trao đổi với Ban Tổng giám đốc, bộ phận tài chính và một số phòng ban nghiệp vụ khác trong Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn nhằm thực hiện tốt việc kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

2/ Giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị Quyết số 22/NQ-ĐHĐCĐ-XDDVCSG đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 16/05/2025, kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành.

3/ Giám sát tình hình tài chính, quản lý vốn đầu tư, quản lý doanh thu, quản lý chi phí ... thông qua thăm tra Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm. Ngoài ra do 03 thành viên ban kiểm soát là cán bộ kiêm nhiệm nên định kỳ khi trực tiếp xuống đơn vị kiểm tra, Ban

kiểm soát đã kết hợp hợp định kỳ với số thành viên tối thiểu có mặt trong cuộc họp là 02 người.

II. KẾT QUẢ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

Báo cáo tài chính cho năm 2025 được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY tiến hành kiểm toán và Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn . Ban kiểm soát nhận thấy:

Báo cáo tài chính năm 2025:

Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo Tài chính. Báo cáo tài chính cũng được công bố đến các cổ đông một cách kịp thời theo quy định hiện hành.

Ban kiểm soát nhất trí với các số liệu cũng như ý kiến của Kiểm toán viên đưa ra trong báo cáo (số liệu chi tiết được nêu ra trong báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty CP Xếp dỡ và dịch vụ Cảng Sài Gòn).

Kết quả tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Thực hiện 2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	104,336,520,784	107,924,821,559
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	102,073,572,991	105,630,693,335
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	1,901,455,200	1,011,619,973
1.3	Thu nhập khác	361,492,593	1,282,508,251
2	Tổng chi phí	98,374,790,559	99,937,934,495
2.1	Giá vốn hàng bán	88,003,366,647	90,258,000,550
2.2	Chi phí tài chính	300,000,000	-
2.3	Chi phí bán hàng		-
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10,061,010,540	9,679,402,430
2.5	Chi phí khác	10,413,372	531,515
3	Lợi nhuận trước thuế	5,961,730,225	7,986,887,064
4	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	1,282,047,725	1,698,669,849
5	Chi phí thuế thu nhập hoãn lại		
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4,679,682,500	6,288,217,215

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% TH/ Cùng kỳ 2024	% TH/KH 2025
1	Sản lượng (tấn)	11.428.974	16,134,000	16,365,003	147.89%	101.43%
2	Tổng doanh thu SXKD (đồng)	104,336,520,784	111,307,000,000	107,924,821,559	103.44%	96.96%
2.1	Doanh thu SXKD	102,073,572,991	110,307,000,000	105,630,693,335	103.48%	95.76%
2.2	Hoạt động tài chính	1,901,455,200	800,000,000	1,011,619,973	53.20%	126.45%
2.3	Thu nhập khác	361,492,593	200,000,000	1,282,508,251	354.78%	641.25%
3	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	5,961,730,225	6,717,000,000	7,986,887,064	133.97%	118.91%

Chỉ số tài chính:

STT	Chỉ số tài chính	Đơn vị tính	Số liệu
I	Khả năng thanh khoản		
1	Khả năng thanh toán hiện hành (TSNH/Nợ ngắn hạn)	lần	3.90
2	Khả năng thanh toán nhanh (Tiền + Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn) / Nợ ngắn hạn)	lần	3.88
II	Cơ cấu nguồn vốn		
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	22.80
2	NV chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	77.20
III	Khả năng sinh lời		
1	TS LN trên doanh thu (ROS)	%	5.95
2	TS LN trên tổng tài sản (ROA)	%	10.07
3	TS LN trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%	12.84
IV	Hệ số bảo toàn vốn		
1	(vốn chủ sở hữu cuối kỳ/vốn chủ sở hữu đầu kỳ)	lần	1.034

Từ các số liệu trên các bảng tính, Ban kiểm soát nhận thấy tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn như sau:

- Chỉ tiêu về doanh thu sản xuất kinh doanh tăng so với cùng kỳ (tăng 3,48%) và đạt 95,76% kế hoạch đề ra là do kinh tế thế giới vẫn còn bất ổn như chiến tranh Nga Ukraine, chiến sự ở Trung Đông, việc áp dụng thu phí hạ tầng cảng biển của Thành phố Hồ

Chí Minh nhưng Ban điều hành vẫn từng bước vượt qua khó khăn nên sản lượng khai thác tăng 47,89 % so với 2024 và đạt 101,43% so với kế hoạch 2025 dẫn đến doanh thu tăng 3,557 tỷ so với 2024 và giảm 4,676 tỷ so với kế hoạch 2025 (do tăng sản lượng ở các mặt hàng có doanh thu thấp). Cụ thể như ở khu vực thành phố Hồ Chí Minh là Cảng Nhà Rồng Khánh Hội - Hiệp Phước sản lượng giảm 45% dẫn đến doanh thu giảm 3,4 tỷ so với năm 2024, cảng Tân Thuận sản lượng tăng 14% và dẫn đến doanh thu tăng 3,002 tỷ so với năm 2024, ngoài ra cũng có một số khu vực tăng như Trạm Phân phối xi măng Nghi Sơn tại Hiệp Phước sản lượng tăng 10% và doanh thu tăng 768 triệu so với năm 2024, cảng Sài Gòn Hiệp Phước sản lượng tăng dẫn đến doanh thu tăng 2,858 tỷ so với năm 2024, bốc xếp than ở Nhiệt điện Duyên Hải Trà Vinh sản lượng tăng 280% dẫn đến doanh thu tăng 1,176 tỷ đồng so với năm 2024..... Việc doanh thu tăng so với năm 2024 dẫn lợi nhuận trước thuế tăng 33,97 % (tăng 2,025 tỷ đồng) so với cùng kỳ 2024, đồng thời Công ty cũng vượt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 16/05/2025 với sản lượng đạt 101,43% và lợi nhuận trước thuế đạt 118,91% (tăng 1,27 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2025. .

- Các chỉ tiêu về khả năng thanh khoản đều lớn hơn 1, chứng tỏ Công ty có khả năng thanh toán hết các khoản nợ đến hạn.

- Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn cao chứng tỏ Công ty có khả năng khai thác sử dụng nguồn vốn tốt giúp gia tăng thêm nguồn vốn kinh doanh và sinh lời cho cổ đông.

- Hệ số bảo toàn vốn lớn hơn 01 chứng tỏ Công ty đã bảo toàn vốn chủ sở hữu, trong năm 2025 công ty đã chi trả cổ tức và phân bổ các quỹ từ lợi nhuận sau thuế của năm 2024

1. Về đầu tư góp vốn

STT	Khoản mục đầu tư	Giá gốc (đồng)	CP sở hữu (CP)	Tỷ lệ lợi ích (%)
1	Tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng và dưới 1 năm	35.600.000.000		
2	Cty CP DV Hàng Hải Tân Hưng Phúc	300.000.000	30.000	30
3	Cty CP Cảng quy Nhơn	620.000.000	50.000	Cổ đông nhỏ lẻ

2. Về tình hình công nợ với khách hàng:

Công nợ phải thu khách hàng tồn đọng đến ngày 31/12/2025 là 16,864 tỷ đồng tăng 3,72 tỷ đồng so với số cuối năm 2024, trong đó. Đến 31/12/2025 Công ty vẫn còn khoản nợ khó đòi của Công ty Nhiệt điện Duyên Hải Trà Vinh và đã trích lập dự phòng nợ khó đòi là 799.930.840 đồng (giảm 1,8 tỷ đồng so với cuối năm 2024), số nợ này theo

thỏa thuận làm việc giữa SASTECO với Công ty Nhiệt điện Duyên Hải, các đối tác liên quan) báo cáo Hội đồng Quản trị thì giữa Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn, Công ty Nhiệt điện Duyên Hải Trà Vinh và các bên đối tác liên quan đến cung cấp dịch vụ tại Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải Trà Vinh cùng có trách nhiệm tiếp tục xúc tiến để giải quyết thu hồi dứt điểm khoản công nợ này, phải thu của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn 7,73 tỷ đồng (tăng 2,566 tỷ đồng so với cuối năm 2024)

3. Về đầu tư mua sắm, thanh lý tài sản

Việc đầu tư mua sắm, sửa chữa, thanh lý trang thiết bị đã được đưa ra bàn bạc, quyết định trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc. Trong năm 2025 do thực tế thị trường không đạt như kế hoạch ban đầu nên chỉ đầu tư theo thực tế nhằm tăng hiệu quả đầu tư, tránh đầu tư dàn trải nên Công ty chỉ đầu tư mua sắm thêm 01 xe cuốc bánh xích hiệu Kobelco, 01 xe ô tô 7 chỗ, 01 xe ô tô bán tải và 01 Container 20 feet cải tạo làm văn phòng từ nguồn vốn tự có của Công ty để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời thanh lý các tài sản đã quá cũ, hư hỏng thường xuyên. Cụ thể như sau:

* Tăng tài sản cố định do đầu tư mua sắm:

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục		Nguyên giá
STT	- Tăng tài sản từ tháng 01 đến tháng 12 (tăng do đầu tư mua sắm tài sản cố định)	2,672,228,182
1	Xe ô tô 07 chỗ	1,132,080,909
2	Xe ô tô bán tải	685,147,273
3	Xe cuốc bánh xích, gầu 0,7 m3	820,000,000
4	Container 20 feet cải tạo làm văn phòng di động	35,000,000

* Giảm tài sản do thanh lý:

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục		Nguyên giá
STT	Số giảm từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2025	7,907,645,395
1	Băng tải nâng hạ 12 m (số 2)	120,000,000
2	Băng chuyền 6m (số 5)	32,074,056
3	Ô tô con Toyota Biển số: 51F - 860.58	242,403,636
4	Ô tô con Toyota Biển số: 51A - 181.64	424,566,273
5	Băng tải nghiêng cao su di động 8m (số 5)	53,500,000
6	Băng chuyền 6m (số 6)	32,074,056
7	Băng chuyền 6m (số 12)	32,074,056
8	Băng chuyền 6m (số 13)	32,074,056
9	Băng chuyền 6m (số 4)	32,074,056
10	Băng chuyền 6m (số 8)	32,074,056

11	Băng chuyền 6m số 9	32,074,056
12	Băng tải nghiêng cao su di động 8m (số 6)	53,500,000
13	Thiết bị đóng bao (bộ gồm: 2 băng chuyền 3m & 6m, Hopper, 1 máy may, 1 cân bàn, 1 mâm)	100,000,000
14	Hopper đóng gói hàng rời 3 họng số 12	83,519,675
15	Cân treo điện tử 30 Tấn	54,500,000
16	Máy phát điện hiệu Wilson 3 pha điện áp 240/400V	304,051,500
17	Xe nâng TCM 2,5T FD 28Z5	288,449,051
18	Xe nâng TCM 7T FD80Z8	715,173,233
19	Xe gạt bánh xích Komatsu: SK D31P-20E.NO 48259	545,454,545
20	Xe gạt bánh xích Komatsu :SK D31P-20E.NO 79909	263,636,364
21	Máy cuốc bánh xích, gầu 0,3m3 Komatsu	545,454,545
22	Xe xúc lật bánh lốp hiệu Komatsu	539,090,909
23	Xe nâng hàng 15 tấn, hiệu Kalmar	1,515,909,091
24	Xe cuốc bánh xích Komatsu, gầu 0.3m3	545,454,545
25	Xe đầu kéo + rơ moóc số 1	735,000,000
26	Xe Ford Ranger Biển số: 51C – 260. 47	553,463,636

Trong đó tất cả các tài sản thanh lý trên đã hết khấu hao (giá trị còn lại bằng không), tổng giá trị thanh lý được là 1,231 tỷ đồng (chưa bao gồm thuế GTGT)

III. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ BAN KIỂM SOÁT

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn cho phù hợp với mục tiêu của Công ty và các chính sách, chế độ quy định của nhà nước. Hội Đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện, chỉ đạo các bộ phận chức năng kết hợp cùng với các thành viên Ban kiểm soát trong suốt quá trình làm việc, tiếp thu, khắc phục các vấn đề mà Ban kiểm soát đề nghị

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trong năm 2025 nền kinh tế thế giới vẫn còn bất ổn do chiến tranh Nga Ukraine, chiến sự ở Trung Đông, việc áp dụng thu phí hạ tầng cảng biển của Thành phố Hồ Chí Minh, việc áp thuế đối ứng của Mỹ, tuy nhiên Ban điều hành vẫn từng bước vượt qua khó khăn để tăng doanh thu và lợi nhuận so với cùng kỳ và đã vượt kế hoạch về lợi nhuận đề ra của năm 2025.

Trong năm 2025 Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của công ty. Tất cả các hoạt động của công ty đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ của công ty và các quy định của pháp luật, Ban kiểm soát chưa phát hiện sai sót nào của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Công tác kế toán, báo cáo, thống kê thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng quy định

2. Kiến nghị:

Công ty cần tiếp tục xây dựng chiến lược kinh doanh năm 2026 phù hợp theo nhu cầu thị trường hiện tại, tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thêm các thị trường mới tiềm năng nhằm đạt mục tiêu của kế hoạch năm 2026 theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

Công ty cần tăng cường hơn nữa công tác kiểm soát chi phí đầu vào để tiết kiệm chi phí cũng như đảm bảo thu đúng thu đủ để tăng lợi nhuận của Công ty. Các chi phí cần chú trọng là chi phí thuê mướn phương tiện, nhân công. Chi phí quản lý như chi hội nghị, tiếp khách, chi giao tế... Ngoài ra còn có khoản chi phí trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi cũng ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty khi vừa phải tốn chi phí trích lập, vừa bị chiếm dụng vốn.

Trong năm qua, Công ty tiếp tục đầu tư thêm phương tiện vận tải. Do đó, Ban Điều hành cần có kế hoạch khai thác hiệu quả các phương tiện này và các phương tiện đã có, tránh để xảy ra việc sử dụng lãng phí, tìm kiếm thêm các hợp đồng cho thuê để tăng doanh thu khi Công ty chưa có hàng nhằm tăng hiệu quả sử dụng của tài sản. Chú ý đến công tác duy tu, bảo dưỡng, kế hoạch mua sắm phương tiện mới để từng bước thay thế các thiết bị cũ, lạc hậu, tăng tính cạnh tranh khi tìm công việc và giảm chi phí sửa chữa bảo trì.

Công ty cần tiếp tục phát động phong trào phát huy sáng kiến trong toàn thể CB CNV nhằm cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động và nâng cao hiệu quả sử dụng trang thiết bị máy móc, đồng thời có chính sách biểu dương, khen thưởng kịp thời các sáng kiến đem lại lợi ích cho công ty. Thường xuyên chú ý đến công tác an toàn lao động để có thể tránh và giảm thiểu tối đa các tai nạn cho con người và hàng hóa trong quá trình làm việc, tạo thêm uy tín với khách hàng.

Ban điều hành công ty cần phải xây dựng các giải pháp thông qua việc ban hành Nghị quyết, quyết định để chỉ đạo các phòng, ban, đội đăng ký tiết kiệm từ 5% đến 10% các khoản chi phí như chi phí quản lý, chi phí sửa chữa, chi phí nhiên liệu, vật tư phụ tùng.... trên cơ sở tỷ lệ doanh thu và chi phí năm 2025 nhằm tăng lợi nhuận góp phần đảm bảo không những đạt mà phải vượt kế hoạch 2026 về chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức phải trả cho các cổ đông như đã đề ra.

Từ những vấn đề đã trình bày ở trên, Ban Kiểm soát báo cáo và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét, thông qua các nội dung của Ban Kiểm soát, đồng thời thông qua kết quả kinh doanh năm 2025, kế hoạch kinh doanh 2026 của Công ty đã được trình bày trong Đại hội.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Cty XD và DV CSG;
- Ban điều hành Cty XD và DV CSG;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu: CV.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN


Nguyễn Ngọc Tâm

Số: 16 /TTr-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

ĐVT: Đồng.

TT	Khu vực	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch 2026	Kế hoạch 2026 so với 2025
I	DOANH THU	107.924.821.559	152.543.000.000	141%
1	CP CSG Hiệp Phước	3.923.664.300	9.939.277.798	253%
2	Cảng HP - NRKH	4.988.090.600	5.227.792.823	105%
3	Cảng Tân Thuận	50.871.307.622	70.200.985.439	138%
4	Bốc xếp tuyến phao	865.347.429	1.042.463.531	120%
5	Cảng Bến Nghé	44.360.186		
6	Nghi Sơn Hiệp Phước	9.153.123.593	13.505.600.405	148%
7	Nghi Sơn Ninh Thủy	3.675.854.641		
8	Cảng Interflour	3.176.697.034	5.558.398.667	175%
9	Cảng SSIT	3.131.342.240	3.172.409.262	101%
10	Cảng Thép Miền Nam	4.306.802.388	5.447.258.830	126%
11	NMND Duyên Hải	11.741.577.820	16.206.720.486	138%
12	Cảng Vĩnh Hưng	1.684.634.416	2.537.927.409	151%
13	Các dịch vụ còn lại	8.067.891.066	17.204.165.349	213%
14	Doanh thu tài chính	1.011.619.973	1.200.000.000	119%
15	Doanh thu khác	1.282.508.251	1.300.000.000	101%
II	CHI PHÍ	99.937.934.495	144.101.000.000	144%
1	Giá vốn hàng bán	90.258.000.550	132.443.455.566	147%

2	Chi phí quản lý	9.679.402.430	11.656.778.040	120%
3	Chi phí tài chính			
4	Chi phí khác	531.515	766.394	144%
III	Lợi nhuận trước thuế	7.986.887.064	8.442.000.000	106%
IV	Thuế TNDN	1.698.669.849	1.688.400.000	99%
V	Lợi nhuận sau thuế	6.288.217.215	6.753.600.000	107%
VI	Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi... (20%)	1.257.643.444	1.350.720.000	107%
VII	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BĐH (5%)		337.680.000	
VIII	Chi trả cổ tức			
1	Vốn điều lệ	40.500.000.000	40.500.000.000	100%
2	Tỷ lệ cổ tức	10,0%	9%	90%
3	Cổ tức	3.950.900.000	3.555.810.000	90%

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Hóa

Số: 161/2026/UHY - BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 06 tháng 03 năm 2026 trình bày từ trang 6 đến trang 31, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Lê Quang Nghĩa
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán số 3660-2026-112-1
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2026

Ngô Anh Dũng
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán số 5215-2026-112-1

Số: 17/TTr-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải lên website công ty tại địa chỉ: www.sasteco.vn, bao gồm:

1. Báo cáo Kiểm toán độc lập.
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025.
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2025.
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn xem xét phê duyệt.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Hóa

Số: 18/TTr-DHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn như sau:

DVT: đồng.

TT	Nội dung	Thực hiện năm (THN) 2025	Kế hoạch năm (KHN) 2026	Tỷ lệ KHN 2026/THN 2025
1	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	7.986.887.064	8.442.000.000	106%
2	Thuế Thu nhập DN	1.698.669.849	1.688.400.000	99%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.288.217.215	6.753.600.000	107%
4	Quỹ Khen thưởng (10% LNST)	628.821.722	675.360.000	107%
5	Quỹ Phúc lợi (10% LNST)	628.821.722	675.360.000	107%
6	Quỹ đầu tư phát triển 4%			
7	Quỹ thưởng Ban Quản lý	0	337.680.000	
8	Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ	5.030.573.771	5.065.200.000	101%
9	Tỷ lệ chia cổ tức	10%	9%	90%
10	Cổ tức chia	3.950.900.000	3.555.810.000	90%
11	Lợi nhuận còn lại sau chia cổ tức	1.079.673.771	1.509.390.000	140%

- Lợi nhuận chưa phân phối cuối năm 2025: **6.288.217.215 đồng.**

- Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế sau khi chia cổ tức (10%) đến cuối năm tài chính 2025: **1.108.627.771 đồng**.

Số: 19/TTr-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về kế hoạch đầu tư mua sắm năm 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kế hoạch đầu tư mua sắm năm 2026 như sau:

ĐVT: đồng

TT	Tài sản	Số lượng	Đơn giá	Giá trị đầu tư	Diễn giải
1	Xe đầu kéo	02	2.150.000.000	4.300.000.000	Bổ sung nguồn lực, thay thế các phương tiện cũ thanh lý
2	Xe cuốc bánh xích, gàu 1m ³ làm cát sạn	01	1.600.000.000	1.600.000.000	Bổ sung nguồn lực làm cát sạn → xe ben
3	Cân treo điện tử 30 tấn	04	55.000.000	220.000.000	Thay thế kịp thời các cân cũ, không còn chính xác
4	Container 20 feet	01	35.000.000	35.000.000	Làm kho chứa hồ sơ chứng từ các năm cũ
TỔNG CỘNG				6.155.000.000	

Mục đích đầu tư mua sắm: Bổ sung nguồn lực, nâng cấp phương tiện thiết bị và thay thế các tài sản cũ dự kiến thanh lý.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn kính trình Đại hội Đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Hóa

1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9
10	10	10	10	10	10
11	11	11	11	11	11
12	12	12	12	12	12
13	13	13	13	13	13
14	14	14	14	14	14
15	15	15	15	15	15
16	16	16	16	16	16
17	17	17	17	17	17
18	18	18	18	18	18
19	19	19	19	19	19
20	20	20	20	20	20
21	21	21	21	21	21
22	22	22	22	22	22
23	23	23	23	23	23
24	24	24	24	24	24
25	25	25	25	25	25
26	26	26	26	26	26
27	27	27	27	27	27
28	28	28	28	28	28
29	29	29	29	29	29
30	30	30	30	30	30
31	31	31	31	31	31
32	32	32	32	32	32
33	33	33	33	33	33
34	34	34	34	34	34
35	35	35	35	35	35
36	36	36	36	36	36
37	37	37	37	37	37
38	38	38	38	38	38
39	39	39	39	39	39
40	40	40	40	40	40
41	41	41	41	41	41
42	42	42	42	42	42
43	43	43	43	43	43
44	44	44	44	44	44
45	45	45	45	45	45
46	46	46	46	46	46
47	47	47	47	47	47
48	48	48	48	48	48
49	49	49	49	49	49
50	50	50	50	50	50
51	51	51	51	51	51
52	52	52	52	52	52
53	53	53	53	53	53
54	54	54	54	54	54
55	55	55	55	55	55
56	56	56	56	56	56
57	57	57	57	57	57
58	58	58	58	58	58
59	59	59	59	59	59
60	60	60	60	60	60
61	61	61	61	61	61
62	62	62	62	62	62
63	63	63	63	63	63
64	64	64	64	64	64
65	65	65	65	65	65
66	66	66	66	66	66
67	67	67	67	67	67
68	68	68	68	68	68
69	69	69	69	69	69
70	70	70	70	70	70
71	71	71	71	71	71
72	72	72	72	72	72
73	73	73	73	73	73
74	74	74	74	74	74
75	75	75	75	75	75
76	76	76	76	76	76
77	77	77	77	77	77
78	78	78	78	78	78
79	79	79	79	79	79
80	80	80	80	80	80
81	81	81	81	81	81
82	82	82	82	82	82
83	83	83	83	83	83
84	84	84	84	84	84
85	85	85	85	85	85
86	86	86	86	86	86
87	87	87	87	87	87
88	88	88	88	88	88
89	89	89	89	89	89
90	90	90	90	90	90
91	91	91	91	91	91
92	92	92	92	92	92
93	93	93	93	93	93
94	94	94	94	94	94
95	95	95	95	95	95
96	96	96	96	96	96
97	97	97	97	97	97
98	98	98	98	98	98
99	99	99	99	99	99
100	100	100	100	100	100

Số: 20 /TTr-DHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh, sửa đổi bổ sung Điều lệ của của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Theo định hướng kinh doanh trong thời gian tới, Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn (Công ty) phát triển thêm một số hoạt động kinh doanh mới để bù đắp các ngành nghề cũ dần mất đi và co hẹp lại. Đồng thời để tăng thêm doanh thu và nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

1. Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

TT	MÃ NGÀNH	NỘI DUNG
1	3312	Sửa chữa máy móc thiết bị
2	3314	Sửa chữa thiết bị điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
3	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)
4	3319	Sửa chữa thiết bị khác
5	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp

6	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
7	4321	Lắp đặt hệ thống điện
8	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
9	4513	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác
10	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
11	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
12	4663	Bán buôn vật liệu thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
13	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
14	5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
15	5012	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương
16	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
17	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản
18	7820	Cung ứng lao động tạm thời
19	7810	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm.
20	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế máy móc và thiết bị.
21	7710	Cho thuê xe có động cơ
22	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác
23	7830	Cung ứng và quản lý nguồn lao động

		Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước
24	8129	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác
25	8229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.

2. Về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty

Rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Hóa

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21 /TTr-DHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét quyết định:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn với tiêu chí lựa chọn như sau:

Đơn vị kiểm toán có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán, mức phí dịch vụ hợp lý.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Hóa

Số: 213 /TTr-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về đề cử, ứng cử, bầu cử thay đổi nhân sự tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn, nhiệm kỳ 2026 - 2031

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xếp dỡ và dịch vụ Cảng Sài Gòn (Công ty). Nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty sẽ kết thúc tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và bầu nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cho nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Căn cứ Đơn đề cử và thực hiện ý kiến của cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn (Cảng Sài Gòn) và Nhóm cổ đông lớn gồm về công tác nhân sự Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty cho nhiệm kỳ 2026 - 2031, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét về công tác nhân sự tại Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

1. Hội đồng quản trị

a) Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với các ông sau: Lê Văn Hóa, Lê Minh Cường, Phan Lê Dũng, Nguyễn Tiến Dũng, Phan Minh Trí.

b) Phê duyệt số lượng Thành viên Hội đồng quản trị được bầu nhiệm kỳ 2026 - 2031 là 05 người.

c) Bầu các ông có tên sau làm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2026 - 2031:

- Ông Lê Văn Hóa - Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách Công ty, Người đại diện phần vốn của Cảng Sài Gòn.

- Ông Tô Thanh Trà - Người phụ trách quản trị Cảng Sài Gòn, Người đại diện phần vốn của Cảng Sài Gòn.

- Ông Phan Lê Dũng - Tổng giám đốc Công ty, Người đại diện phần vốn của Cảng Sài Gòn.

- Ông Nguyễn Nhật Nghĩa, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

- Ông Nguyễn Tiến Dũng, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

2. Ban kiểm soát

a) Miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với các bà sau: Nguyễn Ngọc Tâm, Nguyễn Viết Thịnh, Vũ Thành Trung.

b) Phê duyệt số lượng Thành viên Ban kiểm soát được bầu nhiệm kỳ 2026 - 2031 là 03 người.

c) Bầu các ông có tên sau làm Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026 - 2031

- Ông Nguyễn Ngọc Tâm, Phó Phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn.

- Ông Nguyễn Viết Thịnh, Phó Kế toán trưởng - Công ty TNHH Liên doanh Dịch vụ Container Quốc tế Cảng Sài Gòn - SSA (SSIT) tham gia Ban kiểm soát Công ty.

- Ông Vũ Thành Trung, Giám đốc Trung tâm điều hành khai thác khu vực Tân Thuận tham gia Ban kiểm soát Công ty.

(Đính kèm Lý lịch trích ngang của các ứng viên)

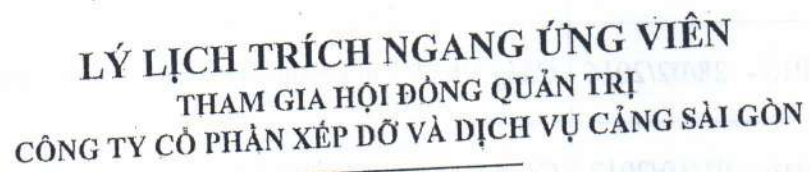
Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Hóa



Giới tính: Nam

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế khai thác vận tải biển

3. Quá trình công tác:

Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 11/1993 - 10/05/2006	Công ty Xếp dỡ Khánh hội	Chuyên viên Ban khai thác
11/05/2006 – 31/05/2011	Công ty Xếp dỡ Khánh hội (chuyển đổi thành Cảng Nhà Rồng Khánh Hội từ 2008)	Phó Trưởng ban Khai thác
01/06/2011 – 31/12/2011	Cảng Nhà Rồng Khánh Hội	Trưởng ban Kinh doanh Khai thác

01/01/2012 – 30/09/2015	Cảng Nhà Rồng Khánh Hội	Phó Giám đốc
01/10/2015 - 28/02/2016	Cảng Nhà Rồng Khánh Hội	Phó Giám đốc phụ trách
01/03/2016 – 01/10/2017	Cảng Nhà Rồng Khánh Hội	Giám đốc
01/11/2017 – 01/10/2019	Giám đốc Cảng Hiệp Phước	Giám đốc
Từ năm 2018 - 2021	Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm)
Từ năm 05/ 2021 - 07/2025	Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn	Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)
02/10/2019 – 14/09/2022	Phòng Nhân sự - Kiểm soát Nội bộ (Nay là Phòng Nhân sự Pháp chế)	Phụ trách
15/09/2022 – 30/06/2024	Phòng Nhân sự Pháp chế	Trưởng phòng
2015-2020; 2020-2025, 2025-2030	Ban chấp hành Đảng bộ Cảng Sài Gòn	Ủy viên
2020-2022; 2022-2024, 11/2024-11/2025	Chi bộ Nhân sự - Kiểm soát nội bộ Chi bộ Nhân sự Pháp chế Chi bộ Cty CP Cảng Sài Gòn- Hiệp Phước	Bí thư Chi bộ Bí thư Chi bộ Bí thư Chi bộ
Từ 21/01/2024 đến tháng 08/2025	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn – Hiệp Phước	Thành viên HĐQT. Kiêm Tổng Giám Đốc
Từ 08/2025 đến nay	Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)

4. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty khác):

STT	Tên Công ty	Chức danh

5. Các lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và các bên có liên quan của Công ty:

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2009 – 09/2013	Phòng Pháp chế Thanh tra Cảng Sài Gòn	Chuyên viên
03/2012 – 09/2013	Phòng Pháp chế Thanh tra Cảng Sài Gòn	Chuyên viên kiêm nhiệm công tác tại Bộ phận giúp việc Hội đồng thành viên
10/2013 – 12/2018	Phòng Bảo vệ Cảng Sài Gòn	Phó trưởng phòng
01/2019 – 02/2024	Phòng Tổng hợp Cảng Sài Gòn	Phó phòng

03/2024 đến nay	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Người phụ trách quản trị Công ty
06/2025 đến nay	Đảng bộ Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Đảng ủy viên
01/2026 đến nay	Công ty CP Logistics Cảng Sài Gòn	Chủ tịch HĐQT

4. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty khác):

STT	Tên Công ty	Chức danh
1	Công ty Cổ phần Logistics Cảng Sài Gòn	Chủ tịch Hội đồng quản trị

5. Các lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và các bên có liên quan của Công ty:

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



- um

Nai

17. Xã Nhì Dã, TP. Hà Ch

11/2022 đến nay	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn
06/2025 đến nay	Thành viên Hội đồng Quản trị (Kiêm nhiệm)	Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

4. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty khác):

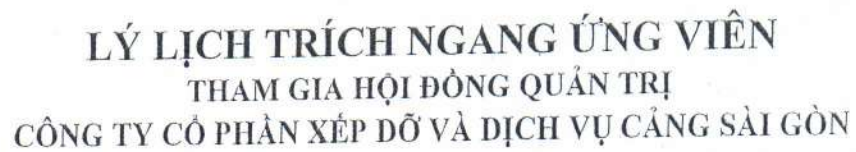
STT	Tên Công ty	Chức danh

5. Các lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và các bên có liên quan của Công ty:

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)





- Họ và tên: Nguyễn Nhật Nghĩa
- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 06/12/1962
- Quê quán: An Bình, Ninh Kiều, Cần Thơ
- Địa chỉ thường trú: 119B/33 Nguyễn Thị Tần, Phường Rạch Ông, TP.Hồ Chí Minh
- Chỗ ở hiện tại: 24.4 Tầng 24, khu C, Cao ốc Phú Hoàng Anh, Phân khu số 9, đường Nguyễn Hữu Thọ, Ấp 77, Xã Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Số CMND/CCCD: 079062004640
- Cấp ngày: 06/04/2021
- Tại: Cục trưởng

Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

- Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp cấp 3
- Trình độ chính trị:
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo

3. Quá trình công tác:

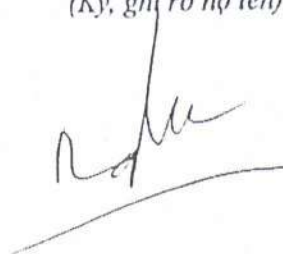
Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2000 -2012	Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Đóng gói Sài Gòn	Phó Giám đốc
Từ 2012 – hiện nay	Công ty Cổ phần Logistics Tân Thuận Phong	Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị

4. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của công ty khác):

STT	Tên Công ty	Chức danh

5. Các lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và các bên có liên quan của Công ty:

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Nhật Nghĩa



**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG VIÊN
THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỖ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN**

1. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên: **NGUYỄN TIẾN DŨNG** - Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 19/5/1963
- Quê quán: xã Ái Quốc, tỉnh Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: P. 508, Số 16B Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP. Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: P. 508, Số 16B Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP. Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không
- Số CMND/CCCD: 034063019331 - Cấp ngày: 10/7/2021 - Tại: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

2. Trình độ học vấn:

- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chính trị: Cao cấp
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Kinh tế

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Phổ thông		1980	1969 - 1980	Học sinh cấp 1, 2, 3 tại Tiền Hải, Thái Bình
Đại học	Kinh tế Lao động	1985	1981 - 1985	Đại học Kinh tế Quốc dân
Đại học	Kinh tế Ngoại thương	1993	1989 - 1993	Đại học Ngoại thương
Tiến sĩ	Tiến sĩ Kinh tế	2001		Đại học Kinh tế Quốc dân
Cao cấp lý luận chính trị		2003	2001 - 2003	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

3. Quá trình công tác:

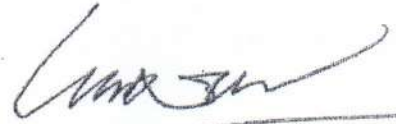
Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1986- 1990	Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp	- Cán bộ phòng Nghiệp vụ kỹ thuật - Ủy viên BCH Chi đoàn
1990 – 1991	Tổng công ty Vật tư nông nghiệp	- Cán bộ kinh doanh Trạm Dịch vụ tổng hợp I - Bí thư chi đoàn Văn phòng
1991- 1997	Công ty Vật tư Nông sản	- Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh - Ủy viên thường vụ BCH Đoàn Bộ Nông nghiệp & PTNT - Bí thư Đoàn Thanh niên Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp
1997- 2005	Công ty Vật tư Nông sản - Bộ Nông nghiệp và PTNT	Giám đốc, Bí thư chi bộ
2006- nay	Công ty Cổ phần Vật tư Nông sản	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

4. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của công ty khác):

STT	Tên Công ty	Chức danh
1	Công ty Cổ phần Vật tư Nông sản	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc
2	Công ty TNHH Tiếp vận SITC – Đình Vũ	Chủ tịch HĐQT
3	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cảng Đình Vũ	Phó Chủ tịch HĐQT
4	Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Cảng Hải Phòng	Phó Chủ tịch HĐQT
5	Công ty Cổ phần ĐTPT Sân Gôn Chí Linh	Chủ tịch HĐQT
6	Công ty Cổ phần Apromaco Miền Trung	Chủ tịch HĐQT
7	Công ty Cổ phần Apromaco Miền Nam	Chủ tịch HĐQT
8	Công ty Cổ phần Vật tư Apromaco Thái Bình	Chủ tịch HĐQT
9	Công ty TNHH MTV Supe Lân Apromaco Lào Cai	Chủ tịch
10	Công ty TNHH SX-TM Tổng hợp Đại Lộc	Chủ tịch

5. Các lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và các bên có liên quan của Công ty:

NGƯỜI KHAI



Nguyễn Tiến Dũng





LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG VIÊN
THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỖ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

1. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên: Nguyễn Ngọc Tâm
- Sinh ngày: 11/07/1976
- Quê quán: Phường Hoài Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai
- Địa chỉ thường trú: 295 Nơ Trang Long, phường Bình Lợi Trung, TP. HCM
- Chỗ ở hiện tại: 295 Nơ Trang Long, phường Bình Lợi Trung, TP. HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Số CMND/CCCD: 079076032661
- Cấp ngày: 10/08/2021
- Tại: Cục trưởng
- Giới tính: Nam
- Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

2. Trình độ học vấn:

- Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp cấp 3
- Trình độ chính trị:
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh Tế

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Bằng đại học	Tài chính doanh nghiệp	2020	Từ 09/1995 đến 10/2000	Trường Đại học kinh Tế TP. HCM
Chứng chỉ	Bồi dưỡng kế toán trưởng	2005	Từ 02/2005 đến 07/2005	Bộ Tài Chính
Chứng chỉ	Chứng chỉ Giám đốc tài chính.	2007	Từ 04/2007 – 12/2007	Trường Đại học kinh Tế TP. HCM
Giấy chứng nhận	Hành nghề kế toán			
Giấy chứng nhận	Lớp nhận thức về Đảng	2013	Từ 10/07/2013 - 12/07/2013	Đảng ủy khối cơ sở bộ GTVT

3. Quá trình công tác:

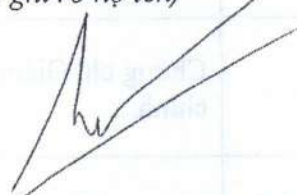
Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2001-2004	Xí nghiệp cơ khí và xây dựng công trình giao thông Tramat (thuộc Tracimexco Bộ giao Thông Vận Tải), quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh	Nhân viên kế toán tổng hợp
Từ 2005 -2011	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Vận Tải Sài Gòn Bình Minh ở quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh	Kế toán trưởng
Từ 01/2012 – 11/2016	Công ty TNHH MTV Cảng Sài Gòn	Nhân viên kế toán
Từ 12/2016 – 01/2023	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn – Hiệp Phước	Kế toán trưởng
Từ 02/2013 - 05/2013	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Nhân viên kế toán
Từ 05/2013 đến nay	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Phó phòng kế toán

4. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của công ty khác):

STT	Tên Công ty	Chức danh
01	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Phó phòng kế toán

5. Các lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và các bên có liên quan của Công ty:

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Ngọc Tâm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG VIÊN
THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

1. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên: Nguyễn Việt Thịnh Nam
- Sinh ngày: 05/11/1987
- Quê quán: Tây Sơn, Bình Định.
- Địa chỉ thường trú: 781/A23 Lê Hồng Phong, P.12, Q.10, TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Số CCCD: 079087006126 - Cấp ngày: 22/11/2021 - Tại: Cục Cảnh Sát Quản
Lý Hành Chính Về Trật
Tự Xã Hội

2. Trình độ học vấn:

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chính trị: Sơ cấp
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Dại học	Dịch vụ tài chính quốc tế	2010	09/2007-11/2010	Trường Plymouth (Anh Quốc)
Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh	2012	03/2011-03/2012	Trường Lincoln (Hoa Kỳ)
Chứng chỉ	Phân tích Chuyên sâu Báo cáo Tài Chính	2017	10/2016-01/2017	CFO Viet Nam
Chứng chỉ	Kế Toán Trường	2021	01/2021- 04/2021	Đại Học Kinh Tế TP.HCM

3. Quá trình công tác:

Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
03/2011-03/2013	Viện Nghiên cứu và Hợp tác ASEAN	Chuyên viên
07/2013-02/2016	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Phòng Dự án Đầu tư
03/2016-11/2017	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Phòng Dự án – Quản lý vốn góp
12/2017-04/2018	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Phòng Dự án – Quản lý vốn góp kiêm nhiệm hỗ trợ việc cho Thư ký Công ty
05/2018-05/2022	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Thư ký Tổng Giám đốc
01/2019-05/2022	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Thư ký Tổng Giám đốc kiêm nhiệm Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán
05/2022- 04/2025	Công ty TNHH Liên Doanh Dịch Vụ Container Quốc Tế Cảng Sài Gòn – SSA (SSIT)	Kế Toán Trưởng
04/2025-nay	Công ty TNHH Liên Doanh Dịch Vụ Container Quốc Tế Cảng Sài Gòn – SSA (SSIT)	Phó Kế Toán Trưởng
04/2021-11/2021	Công ty Cổ phần Kỹ Thuật Thương Mại Dịch Vụ Cảng Sài Gòn	+ Kiêm nhiệm: - Phụ trách phòng Tài Chính Kế Toán

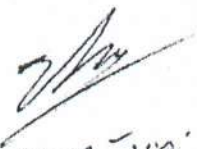
4. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của công ty khác):

06/2019-05/2022	Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA	+ Kiêm nhiệm: Thành viên Hội Đồng Thành Viên
-----------------	----------------------------------	---

06/2020-nay	Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn	+ Kiểm nhiệm: - Thành viên Ban kiểm soát
-------------	---	--

5. Các lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và các bên có liên quan của Công ty: Không

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Việt Thịnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG VIÊN
THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

1. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên: Vũ Thành Trung
- Sinh ngày: 28 tháng 4 năm 1976
- Quê quán: phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: 123/6 Lê Lợi, khu phố 5, phường Hạnh Thông, TPHCM
- Chỗ ở hiện tại: 208 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, TPHCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Số CMND/CCCD: 079076024706 - Cấp ngày: 29/11/2021- Tại: Cục CS QL HC về TTXH

2. Trình độ học vấn:

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chính trị: Trung cấp
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân QTKD

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân cao đẳng	Kinh tế Vận tải biển	2000	1996 - 2000	Phân hiệu ĐH Hàng hải TP HCM
Cử nhân	Quản trị kinh doanh	2016	2013-2016	Đại học Trà Vinh

3. Quá trình công tác:

Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/2001-05/2007	Công ty Xếp dỡ Tân Thuận – Cảng Sài Gòn	Nhân viên kết toán tàu Công ty Xếp dỡ Tân Thuận – Cảng Sài Gòn
06/2007-09/2007	Công ty Xếp dỡ Tân Thuận – Cảng Sài Gòn	Đội phó đội Giao nhận Kho hàng Công ty Xếp dỡ Tân Thuận – Cảng Sài Gòn
10/2007-09/2008	Công ty Xếp dỡ Tân Thuận –	phó ban Kinh doanh Khai thác Công ty Xếp dỡ

Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
08/2008 – 05/2014	Cảng Tân Thuận - Cty TNHH MTV Cảng Sài Gòn	phó ban Kinh doanh Khai thác Cảng Tân Thuận - Cty TNHH MTV Cảng Sài Gòn
06/2014 – 6/2016	Cảng Tân Thuận – Cty CP Cảng Sài Gòn	Trưởng ban Kinh doanh khai thác Cảng Tân Thuận – Cty CP Cảng Sài Gòn
06/2016 – 9/2022	Cảng Tân Thuận – Cty CP Cảng Sài Gòn	Phó Giám đốc phụ trách Khai thác Cảng Tân Thuận, Chi uỷ viên Chi bộ Cảng Tân Thuận
09/2022 – 09/2023	Cảng Tân Thuận – Cty CP Cảng Sài Gòn	Phó Giám đốc phụ trách Khai thác Cảng Tân Thuận, Phó Bí thư Chi bộ Cảng Tân Thuận
10/2023 – 01/2024	Cảng Tân Thuận – Cty CP Cảng Sài Gòn	Phó Giám đốc phụ trách Cảng Tân Thuận, Bí thư Chi bộ Cảng Tân Thuận
02/2024 – 06/2025	Cảng Tân Thuận – Cty CP Cảng Sài Gòn	Giám đốc Cảng Tân Thuận, Bí thư Chi bộ Cảng Tân Thuận
07/2025 – nay	Trung tâm ĐHKT Tân Thuận – Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Giám đốc, Bí thư Chi bộ

4. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của công ty khác):

STT	Tên Công ty	Chức danh
1	Công ty Cổ phần Vận tải & Dịch vụ Hàng hải Cảng Sài Gòn.	Thành viên HĐQT

5. Các lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và các bên có liên quan của Công ty:

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Vũ Thành Trung

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/TTr-ĐHĐCD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.
- Nghị quyết số 22/NQ-ĐHĐCD-XDDVCSG ngày 16/05/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT, Người PTQT Công ty năm 2025

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao hàng tháng theo NQ ĐHĐCD	Kế hoạch chi hàng tháng	Thực chi năm tài chính 2025	20% còn lại đã chi đầu năm 2026	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị						
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm (Tháng 1-Tháng 8)	1	8.000.000	6.400.000	46.933.334	19.200.000	66.133.334

	Chủ tịch HĐQT chuyên trách (Tháng 9-Tháng 12)	1	42.000.000	33.600.000	140.933.333	47.600.000	188.533.333
2	Thành viên HĐQT	4	24.000.000	19.200.000	230.400.000	57.600.000	288.000.000
	Cộng	5	74.000.000	59.200.000	418.266.667	124.400.000	542.666.667
II	Ban Kiểm soát						
1	Trưởng Ban	1	4.500.000	3.600.000	43.200.000	10.800.000	54.000.000
2	Kiểm soát viên	2	6.000.000	4.800.000	57.600.000	14.400.000	72.000.000
	Cộng	3	10.500.000	8.400.000	100.800.000	25.200.000	126.000.000
III	Thư ký HĐQT						
1	Thư ký HĐQT	1	3.000.000	2.400.000	28.800.000	7.200.000	36.000.000
	Cộng	1	3.000.000	2.400.000	28.800.000	7.200.000	36.000.000
IV	Phụ trách Quản trị						
1	Phụ trách Quản trị	1	3.000.000	2.400.000	28.800.000	7.200.000	36.000.000
	Cộng:	1	3.000.000	2.400.000	28.800.000	7.200.000	36.000.000
	TỔNG CỘNG	10	90.500.000	72.400.000	576.666.667	164.000.000	740.666.667

Năm 2025, Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã chi trả thù lao cho các chức danh Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị và Người phụ trách Quản trị Công ty với tổng số tiền 740.666.667 đồng và hạch toán vào chi phí kinh doanh của công ty năm 2025.

Việc chi trả thù lao năm 2025 được Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn thực hiện đúng theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Quyết định của Hội đồng Quản trị về tỷ lệ chi tương ứng với tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và quỹ lương của người lao động, tỷ lệ chi thù lao của năm 2025 là 100% so với kế hoạch năm 2025

2. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT, Người PTQT Công ty năm 2026

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị Công ty năm 2026 là 1.332.000.000 đồng, cụ thể chi tiết như sau:

STT	Chức danh	Thù lao/Lương	Số lượng	Thành tiền
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	45.000.000 đồng/tháng	1	540.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	10.000.000 đồng/tháng	4	480.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	6.000.000 đồng/tháng	1	72.000.000
4	Kiểm soát viên	5.000.000 đồng/tháng	2	120.000.000
5	Thư ký Hội đồng quản trị	5.000.000 đồng/tháng	1	60.000.000
6	Phụ trách Quản trị Công ty	5.000.000 đồng/tháng	1	60.000.000
Tổng cộng				1.332.000.000

Mức thực chi thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị Công ty hàng tháng trong năm 2026 là 90%, 10% còn lại khi hoàn thành kế hoạch sẽ thực chi đủ.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Hóa

U.C.P. ★ H.W.